

Cập nhật Nghị định, Thông tư mới và một số chính sách quan trọng về thuế

Tháng 6/2018



Nội dung

Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam xin được cập nhật tới Quý khách hàng về một số hướng dẫn chính sách mới quan trọng như sau:

1.



Nghị định 59/2018/NĐ-CP và Thông tư 39/2018/TT-BTC hướng dẫn thủ tục hải quan

2.



Nghị định 39/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

3.



Thông tư 25/2018/TT-BTC bổ sung một số điểm mới liên quan đến thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN

4.



Phí bản quyền không có tài liệu chứng minh quyền sở hữu của Công ty mẹ thì không được trừ

5.



Xuất hóa đơn GTGT trong trường hợp máy móc nhập khẩu chuyển thẳng về chi nhánh của Doanh nghiệp không qua điều chuyển

6.



Người nước ngoài quay lại Việt Nam làm việc sau thời gian về nước phải xác định lại tình trạng cư trú

Contents

7.



Thuế tiêu thụ đặc biệt bị ấn định ở khâu nhập khẩu không được khấu trừ

8.



Tiền bồi thường hợp đồng thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu

9.



Thuế GTGT dịch vụ cung ứng cho DNCX

10.



Hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu sau đó xuất khẩu trong giai đoạn từ ngày 1/7/2016 đến 1/2/2018



1. Nghị định 59/2018/NĐ-CP và Thông tư 39/2018/TT-BTC hướng dẫn thủ tục hải quan

Nghị định 59/2018/NĐ-CP của Chính Phủ và Thông tư 39/2018/TT-BTC của Bộ tài chính, cùng ban hành ngày 20 tháng 4 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 5 tháng 6 năm 2018 đã sửa đổi bổ sung một số quy định quan trọng về lĩnh vực hải quan. Theo đó, một số điểm mới đáng chú ý như



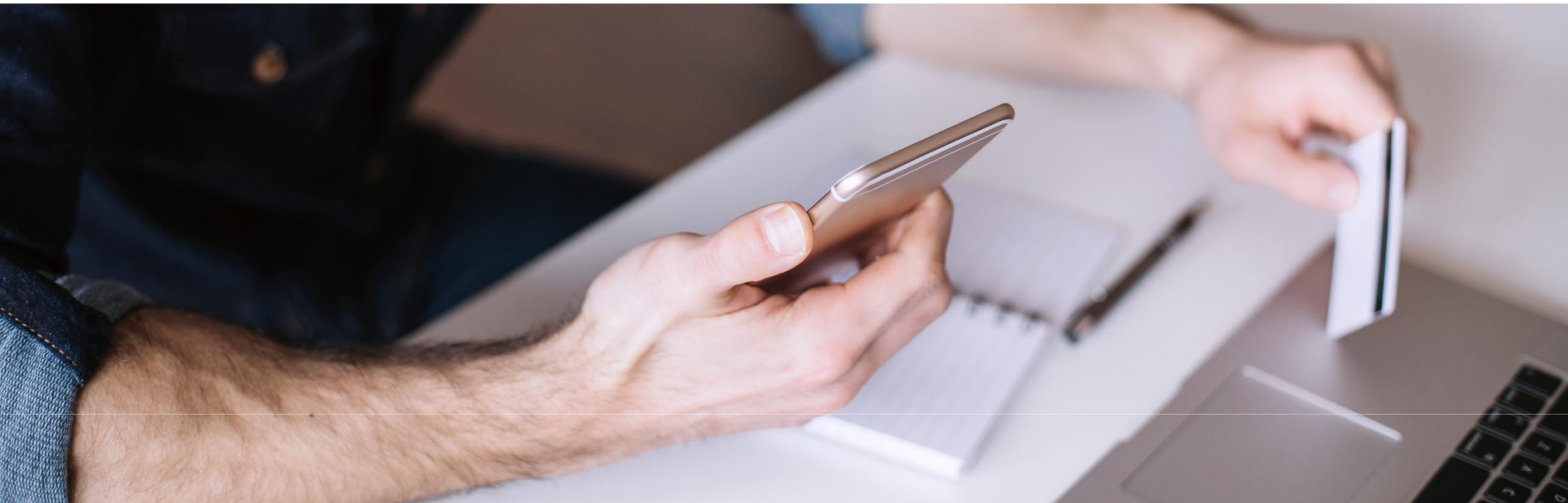
Đẩy mạnh thực hiện phương thức nộp hồ sơ hải quan điện tử (vd: hồ sơ khai hải quan sẽ được nộp ngay dưới dạng điện tử khi đăng ký; thủ tục khai bổ sung thực hiện qua hệ thống hải quan điện tử; doanh nghiệp gia công, SXKK thực hiện kết nối dữ liệu với cơ quan hải quan thì không cần nộp báo cáo quyết toán nguyên vật liệu với cơ quan hải quan, v.v..)



Bổ sung các hướng dẫn mới rõ ràng và chi tiết hơn liên quan đến hồ sơ và thủ tục khai hải quan, và các thủ tục khác liên quan đến việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hoàn thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa, v.v..

2. Nghị định 39 quy định về các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 39/2018/NĐ-CP (“Nghị định 39”) ngày 11 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2018. Một trong những điểm mới đáng lưu ý tại Nghị định này là sửa đổi tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa được hưởng các chính sách hỗ trợ đặc biệt đã được quy định trước đó tại Nghị định 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 theo hướng thắt chặt hơn. Cụ thể, quy định cũ cho phép doanh nghiệp lựa chọn một trong hai tiêu chí số lao động hoặc tổng nguồn vốn trong khi Nghị định 39 yêu cầu phải đáp ứng cả hai tiêu chí số lao động và tổng nguồn vốn (hoặc doanh thu) .



2. Nghị định 39 quy định về các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa

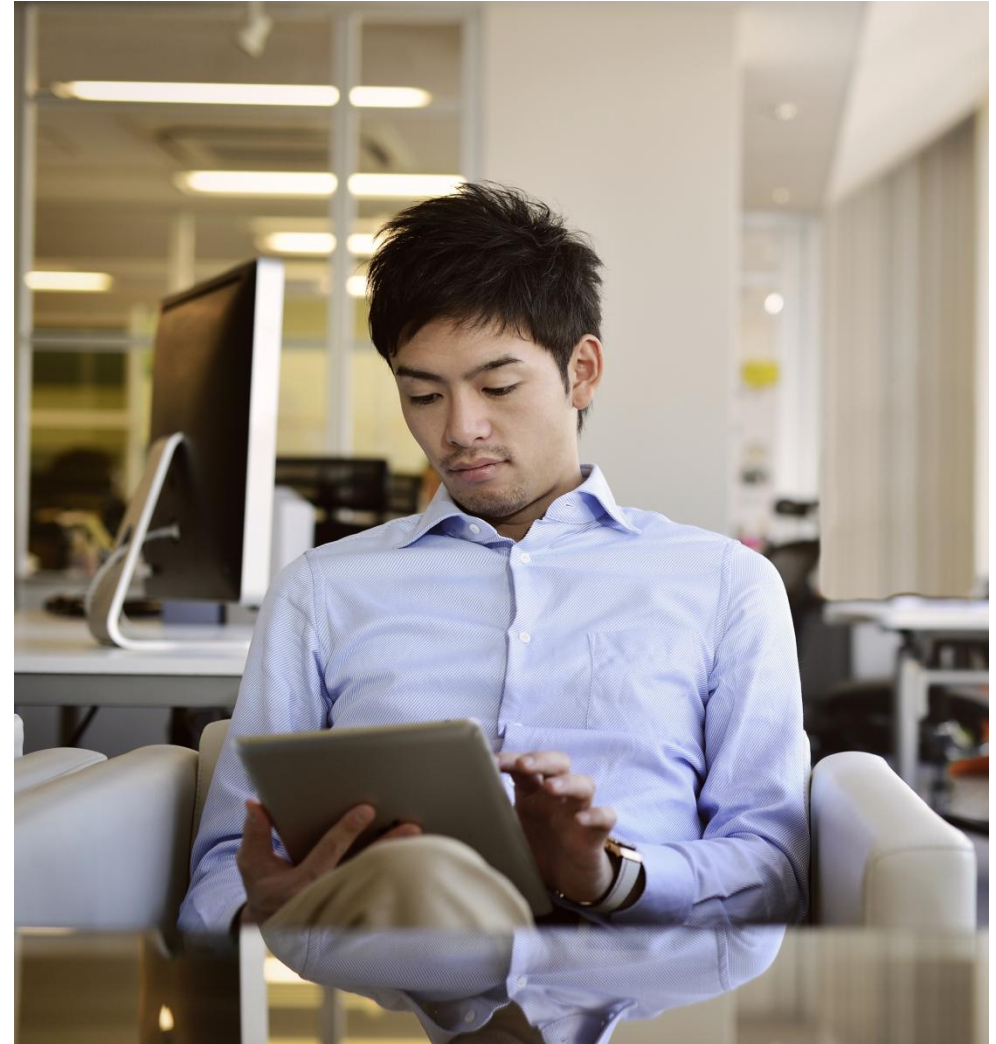
Theo đó, doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định như sau:

	Doanh nghiệp siêu nhỏ	Doanh nghiệp nhỏ	Doanh nghiệp vừa
Lĩnh vực nông lâm nghiệp, thủy sản và Lĩnh vực công nghiệp, xây dựng			
Số lao động tham gia BHXH bình quân năm	Không quá 10 người	Không quá 100 người (quy định cũ không quá 200)	Không quá 200 người (quy định cũ không quá 300)
Tổng nguồn vốn	Không quá 3 tỷ đồng	Không quá 20 tỷ đồng	Không quá 100 tỷ đồng
Hoặc Tổng doanh thu	Không quá 3 tỷ đồng/năm	Không quá 50 tỷ đồng/năm	Không quá 200 tỷ đồng/năm
Lĩnh vực thương mại, dịch vụ			
Số lao động tham gia BHXH bình quân năm	Không quá 10 người	Không quá 50 người	Không quá 100 người
Tổng nguồn vốn	Không quá 3 tỷ đồng	Không quá 50 tỷ đồng (quy định cũ không quá 10)	Không quá 100 tỷ đồng (quy định cũ không quá 50)
Hoặc Tổng doanh thu	Không quá 10 tỷ đồng/năm	Không quá 100 tỷ đồng/năm	Không quá 300 tỷ đồng/năm

Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như Nghị định 39 cho phép doanh nghiệp nhỏ và vừa được áp dụng có thời hạn mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường, tuy nhiên mức thuế suất cụ thể chưa được quyết định. Ngoài ra, doanh nghiệp nhỏ và vừa còn được hỗ trợ tiếp cận tín dụng, hỗ trợ mặt bằng sản xuất, hỗ trợ công nghệ, hỗ trợ tư vấn và pháp lý...

3. Thông tư 25/2018/TT-BTC bổ sung một số điểm mới liên quan đến thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN

Ngày 16/03/2018, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 25/2018/TT-BTC (“Thông tư 25”) nhằm hướng dẫn thực hiện Nghị định 146/2017/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung Thông tư 78/2014/TT-BTC và Thông tư 111/2013/TT-BTC.



3. Thông tư 25/2018/TT-BTC bổ sung một số điểm mới liên quan đến thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN

Sau đây là những điểm mới đáng chú ý của Thông tư 25:

Thuế GTGT

Quy định bổ sung đối với sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác

-  Thông tư 25 bổ sung cơ sở xác định trị giá tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác là chi phí trực tiếp, gián tiếp khai thác ra tài nguyên khoáng sản, không bao gồm chi phí vận chuyển tài nguyên, khoáng sản từ nơi khác đến nơi chế biến.
-  Đồng thời, Thông tư 25 cũng bãi bỏ quy định đối với trường hợp trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên được chế biến từ tài nguyên khoáng sản khi xuất khẩu thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

Thông tư 25 bổ sung trường hợp “Hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu vào khu phi thuế quan; hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu ra nước ngoài” thuộc trường hợp được hoàn thuế GTGT theo quy định. Tuy nhiên, Thông tư 25 không nói rõ cách xử lý trong trường hợp hàng hóa nhập khẩu trước khi Thông tư 25 (và Nghị định 146/2017/NĐ-CP) có hiệu lực và được xuất khẩu sau khi Thông tư 25 có hiệu lực.

3. Thông tư 25/2018/TT-BTC bổ sung một số điểm mới liên quan đến thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp



Khấu hao TSCĐ khi doanh nghiệp chuyển nhượng vốn

Trường hợp doanh nghiệp có chuyển nhượng một phần vốn hoặc chuyển nhượng toàn bộ doanh nghiệp, nếu có chuyển giao tài sản thì doanh nghiệp nhận chuyển nhượng chỉ được trích khấu hao TSCĐ đối với các tài sản chuyển giao theo giá trị còn lại trên sổ sách kế toán tại doanh nghiệp chuyển nhượng.



Mức khống chế 03 triệu đồng/tháng/người đối với chi phí mua bảo hiểm nhân thọ, quỹ hưu trí, bảo hiểm hưu trí tự nguyện

Thông tư 25 đã bổ sung lại chi phí mua bảo hiểm nhân thọ vào nhóm các chi phí bị khống chế (cùng với chi phí nộp quỹ hưu trí tự nguyện, mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện) và nâng mức khống chế của nhóm chi phí này lên 03 triệu đồng/tháng/người.



3. Thông tư 25/2018/TT-BTC bổ sung một số điểm mới liên quan đến thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN

Thuế Thu nhập cá nhân

Thông tư 111/2013/TT-BTC xếp thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần của các cá nhân trong công ty cổ phần vào nhóm thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng chứng khoán tuy nhiên Thông tư 25 đã sửa đổi khái niệm thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần thành thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu của các cá nhân trong công ty cổ phần là thu nhập chịu thuế.

Thông tư 25 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/05/2018.



4. Phí bản quyền không có tài liệu chứng minh quyền sở hữu của Công ty mẹ thì không được trừ

Ngày 15/01/2018, Tổng Cục Thuế ban hành Công văn số 231/TCT-CS hướng dẫn chính sách thuế TNDN đối với chi phí bản quyền trả cho Công ty mẹ ở nước ngoài. Theo đó, trường hợp Công ty con tại Việt Nam phát sinh chi phí trả cho Công ty mẹ tại Nhật Bản liên quan đến hồ sơ hướng dẫn chi tiết sản xuất sản phẩm nhưng không cung cấp được hồ sơ chứng minh Công ty mẹ có quyền sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ đối với hồ sơ này do cơ quan có thẩm quyền tại Nhật Bản cấp thì công ty tại Việt Nam không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Như vậy, cơ quan thuế gần đây có xu hướng ngày càng xử lý chặt chẽ và truy vấn nhiều hơn các giao dịch liên kết đặc thù như các dịch vụ quản lý nội bộ tập đoàn, chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu, bản quyền, v.v.. Các công ty có phát sinh các loại hình giao dịch liên kết đặc thù cần xem xét kỹ bản chất của giao dịch, các chứng từ hỗ trợ cũng như liên tục cập các hướng dẫn của các cơ quan thuế địa phương để nắm được hướng xử lý. Trong trường hợp cần thiết, các doanh nghiệp nên xem xét tham khảo ý kiến của các đơn vị tư vấn chuyên môn trước khi xử lý thuế.

5. Xuất hóa đơn GTGT trong trường hợp máy móc nhập khẩu chuyển thẳng về chi nhánh của Doanh nghiệp không qua điều chuyển

Tổng Cục Thuế vừa ban hành Công văn số 1167/TCT-CS ngày 05 tháng 04 năm 2018 hướng dẫn về chính sách thuế GTGT đối với trường hợp chuyển thẳng máy móc nhập khẩu do Doanh nghiệp mua cho chi nhánh hạch toán phụ thuộc. Cụ thể, trong trường hợp Doanh nghiệp đứng ra ký hợp đồng nhập khẩu các máy móc thiết bị có giá trị lớn cho toàn bộ các dự án đầu tư thực hiện bởi các chi nhánh hạch toán phụ thuộc

Đồng thời Doanh nghiệp cũng đứng ra nộp thuế nhập khẩu và thuế GTGT khâu nhập khẩu cho cơ quan hải quan khi thực hiện thủ tục hải quan, nếu máy móc thiết bị nhập khẩu được đưa thẳng từ cảng về chi nhánh (không phải điều chuyển từ Doanh nghiệp đến chi nhánh hay từ Chi nhánh này đến Chi nhánh khác) thì Doanh nghiệp thực hiện xuất hóa đơn GTGT đối với tài sản, máy móc thiết bị nhập khẩu này giao cho chi nhánh để làm căn cứ kê khai thuế.



6. Người nước ngoài quay lại Việt Nam làm việc sau thời gian về nước phải xác định lại tình trạng cư trú

Ngày 23/3/2018, Tổng Cục Thuế ban hành Công văn số 970/TCT-TNCN hướng dẫn chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với người nước ngoài quay trở lại Việt Nam làm việc sau một thời gian về nước. Theo Công văn này, trường hợp sau thời gian rời Việt Nam trở về nước, nếu người nước ngoài trở lại Việt Nam để làm việc mà thời gian làm việc trước đây cá nhân người nước ngoài đã được Công ty khấu trừ, quyết toán thuế TNCN theo quy định thì khi quay lại Việt Nam phải xác định lại tình trạng cư trú và năm tính thuế căn cứ theo ngày đầu tiên trở lại Việt Nam.



7. Thuế TTĐB bị ấn định ở khâu nhập khẩu không được trừ



Tại Công văn số 14675/CT-TTHT ngày 04/04/2018, Cục thuế thành phố Hà Nội hướng dẫn việc khấu trừ thuế TTĐB biệt đã nộp ở khâu nhập khẩu. Cụ thể, trong trường hợp Công ty đã kê khai và nộp thuế TTĐB ở khâu nhập khẩu, sau đó cơ quan Hải quan ra quyết định ấn định tăng thuế TTĐB đầu vào phải nộp (không thuộc trường hợp xử phạt về gian lận, trốn thuế) và Công ty đã nộp số thuế TTĐB tăng thêm này vào ngân sách nhà nước (có chứng từ nộp thuế TTĐB khâu nhập khẩu) thì số thuế TTĐB nộp thêm do quyết định ấn định của cơ quan Hải quan này không được kê trừ khi xác định số thuế TTĐB phải nộp khi bán sản phẩm ở trong nước, chỉ được hạch toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.



8. Tiền bồi thường hợp đồng thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu

Cục thuế Thành phố Hà Nội vừa ban hành Công văn số 11503/CT-TTHT ngày 26 tháng 03 năm 2018 hướng dẫn về chính sách thuế nhà thầu đối với tiền bồi thường hợp đồng. Cụ thể, trong trường hợp Công ty ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần cho Nhà thầu nước ngoài nhưng sau đó buộc phải hủy hợp đồng và bồi thường cho Nhà thầu nước ngoài thì khi Công ty chi trả khoản tiền bồi thường cho Nhà thầu nước ngoài, khoản tiền bồi thường này phải nộp thuế nhà thầu tại Việt Nam ở mức 2% thuế TNDN (thuế suất áp dụng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh khác) và không thuộc đối tượng phải nộp thuế GTGT.

9. Thuế GTGT dịch vụ cung ứng cho DNCX

Tổng cục thuế vừa ban hành Công văn số 1992/TCT-CS ngày 24 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn trường hợp các dịch vụ như quan hệ với các phương tiện truyền thông, theo dõi và báo cáo về các phương tiện truyền thông để quản lý việc quảng bá hình ảnh, PR các sự kiện và kiểm soát thông tin về Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam tại các phương tiện truyền thông ở Việt Nam được coi là dịch vụ tiêu dùng ngoài Khu chế xuất và do đó áp dụng 10% thuế GTGT.



10. Hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu sau đó xuất khẩu trong giai đoạn từ ngày 1/7/2016 đến 1/2/2018

Bộ Tài chính ban hành Công văn số 5537/BTC-CST ngày 14 tháng 5 năm 2018 trả lời liên minh diễn đàn doanh nghiệp, theo đó khẳng định từ ngày 01/7/2016 đến trước ngày 01/02/2018 cơ sở kinh doanh không được hoàn thuế đối với trường hợp hàng hoá nhập khẩu sau đó xuất khẩu. Từ ngày 01/02/2018, công ty áp dụng hướng dẫn tại Nghị định 146/2017/NĐ-CP (được hoàn thuế đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu).

Vui lòng liên hệ với các chuyên gia tư vấn của Grant Thornton nếu Quý vị cần sự tư vấn liên quan đến thuế, giấy phép lao động cho người nước ngoài hay các vướng mắc về chính sách pháp luật trong quá trình hoạt động kinh doanh.

Liên hệ

Bản tin chỉ được sử dụng cho mục đích tham khảo. Grant Thornton Việt Nam không chịu trách nhiệm về các sai sót trong bản tin này, cũng như các tổn thất gây ra do việc sử dụng các thông tin từ Bản tin này mà không có ý kiến tư vấn chính thức từ Grant Thornton Việt Nam trước khi thực hiện.

Xin liên hệ với các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp của chúng tôi nếu quý vị có nhu cầu cần sử dụng các thông tin từ Bản tin này hoặc cần sự trợ giúp của Grant Thornton Việt Nam.

Để xem thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website

grantthornton.com.vn

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp quốc tế Hòa Bình
106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
T + 84 24 3850 1686
F + 84 24 3850 1688

Hoàng Khôi

Phó Tổng Giám đốc
Trưởng Dịch vụ Tư vấn thuế
D +84 24 3850 1618
E khoei.hoang@vn.gt.com

Nguyễn Đình Du

Phó Tổng Giám đốc
D +84 24 3850 1620
E du.nguyen@vn.gt.com

Kaoru Okata

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
D +84 24 3850 1680
E kaoru.okata@vn.gt.com

Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, tòa nhà Pearl Plaza
561A Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
T + 84 28 3910 9100
F + 84 28 3910 9101

Nguyễn Hùng Du

Phó Tổng Giám đốc
D +84 28 3910 9231
E hungdu.nguyen@vn.gt.com

Valerie – Teo Liang Tuan

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9235
E valerie.teo@vn.gt.com

Trần Hồng Mỹ

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9238
E hmy.tran@vn.gt.com

Masato Karoji

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
D +84 28 3910 9135
E masato.karoji@vn.gt.com

Trần Nguyễn Mộng Vân

Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9233
E mongvan.tran@vn.gt.com